

*

Số 587-QĐ/HU

QUY ĐỊNH

**sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Quy định số 128-QĐ/HU
ngày 03/11/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiêu chuẩn chức danh
cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Hội nghị lần thứ 7, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ;

- Căn cứ Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

- Căn cứ Quy định số 105-QĐ/TW, ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử;

- Căn cứ Quy định số 1913-QĐ/TU, ngày 20/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý;

- Căn cứ Quy định số 244-QĐ/TU, ngày 14/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Quy định số 1913-QĐ/TU, ngày 20/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý;

- Căn cứ Quy chế làm việc số 07-QC/HU, ngày 20/8/2021 của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và Thường trực Huyện ủy khóa XXVII (*sửa đổi, bổ sung*);

Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Quy định số 128-QĐ/HU, ngày 03/11/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiêu chuẩn chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, cụ thể như sau:

I. Tiêu chuẩn chung

Bổ sung nội dung: “Tiêu chuẩn này áp dụng cho các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy trực tiếp quản lý và chức danh Ủy viên Ban Chấp hành của các Đảng bộ trực thuộc Huyện ủy”.

II. Tiêu chuẩn chức danh cụ thể

1. Cấp trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy và Văn phòng huyện

1.1. Trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu Huyện ủy

- **Quy định hiện hành:** Cấp trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu Huyện ủy bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ cấp huyện và tương đương được quy định tại khoản 1.3 mục I và khoản 15 mục II, Quy định 1913-QĐ/TU, ngày 20/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- **Bổ sung thành:** “Cấp trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ cấp huyện và tương đương được quy định tại khoản 1.3, mục I và khoản 15, mục II, Quy định số 1913-QĐ/TU, ngày 20/5/2020; khoản 2, khoản 3, **mục I và khoản 10, mục II, Quy định 244-QĐ/TU, ngày 14/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy**”.

1.2. Chánh Văn phòng huyện

- **Quy định hiện hành:** Đảm bảo đầy đủ tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp huyện và tương đương được quy định tại khoản 1.3 mục I và khoản 14 mục II, Quy định 1913-QĐ/TU, ngày 20/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- **Bổ sung thành:** “Đảm bảo đầy đủ tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp huyện và tương đương được quy định tại khoản 1.3, mục I và khoản 14 mục II, Quy định 1913-QĐ/TU, ngày 20/5/2020; khoản 2, khoản 3, **mục I, Quy định 244-QĐ/TU, ngày 14/6/2021** của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Cấp phó các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy

2.1. Sửa đổi nội dung: Trình độ tin học, ngoại ngữ:

- **Quy định hiện hành:** “Theo quy định hiện hành”.

- **Sửa đổi thành:** Có trình độ ngoại ngữ, tin học cần thiết và phù hợp với vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.2. Bổ sung nội dung: Đối với cấp phó là Huyện ủy viên:

- **Quy định hiện hành:** Đối với cấp phó là Huyện ủy viên phải đảm bảo đầy đủ tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp huyện và tương đương được quy định tại khoản 1.3 mục I và khoản 14 mục II, Quy định 1913-QĐ/TU, ngày 20/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- **Sửa đổi thành:** Đối với cấp phó là Huyện ủy viên phải đảm bảo đầy đủ tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp huyện và tương đương được quy định tại khoản 1.3 mục I và khoản 14 mục II, Quy định 1913-QĐ/TU, ngày 20/5/2020; khoản 2, khoản 3, **mục I, Quy định 244-QĐ/TU, ngày 14/6/2021** của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Ủy viên chuyên trách Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

Sửa đổi nội dung: Trình độ tin học, ngoại ngữ:

- **Quy định hiện hành:** “Theo quy định hiện hành”.

- **Sửa đổi thành:** Có trình độ ngoại ngữ, tin học cần thiết và phù hợp với vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện

4.1. Sửa đổi nội dung: Trình độ tin học, ngoại ngữ:

- **Quy định hiện hành:** “Theo quy định hiện hành”.

- **Sửa đổi thành:** Có trình độ ngoại ngữ, tin học cần thiết và phù hợp với vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4.2. Bổ sung nội dung: Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện

- **Quy định hiện hành:** Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện phải bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ cấp huyện và tương đương được quy định tại khoản 1.3 mục I và khoản 15, mục II Quy định 1913-QĐ/TU, ngày 20/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- **Bổ sung thành:** Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện phải bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ cấp huyện và tương đương được quy định tại khoản 1.3 mục I và khoản 15, mục II Quy định 1913-QĐ/TU, ngày 20/5/2020; khoản 2, khoản 3, **mục I và khoản 10, mục II, Quy định 244-QĐ/TU, ngày 14/6/2021** của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đã kinh qua Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện ít nhất từ đủ 36 tháng trở lên; phải kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ bí thư cấp ủy cấp xã hoặc cấp trưởng các phòng, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội huyện và tương đương trở lên.

4.2. Bổ sung nội dung: Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện

- **Quy định hiện hành:** Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện là Huyện ủy viên phải đảm bảo đầy đủ tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp huyện và tương đương được quy định tại khoản 1.3 mục I và khoản 14 mục II, Quy định 1913-QĐ/TU, ngày 20/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- **Bổ sung thành:** Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện là Huyện ủy viên phải đảm bảo đầy đủ tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp huyện và tương đương được quy định tại khoản 1.3 mục I và khoản 14 mục II, Quy định 1913-QĐ/TU, ngày 20/5/2020; khoản 2, khoản 3, **mục I, Quy định 244-QĐ/TU, ngày 14/6/2021** của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

5. Cấp trưởng, cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện

5.1. Sửa đổi nội dung: Trình độ tin học, ngoại ngữ:

- **Quy định hiện hành:** “Theo quy định hiện hành”.

- **Sửa đổi thành:** Có trình độ ngoại ngữ, tin học cần thiết và phù hợp với vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5.2. Bổ sung nội dung: Cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện

- **Quy định hiện hành:** Cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện phải kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ cấp phó các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy hoặc cấp phó các cơ quan, ban, ngành, tổ

chức chính trị - xã hội huyện và tương đương ít nhất 12 tháng và đáp ứng quy định của các tổ chức chính trị - xã hội cấp Trung ương. Nếu là Huyện ủy viên phải đảm bảo đầy đủ tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp huyện và tương đương được quy định tại khoản 1.3 mục I và khoản 14 mục II, Quy định 1913-QĐ/TU, ngày 20/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- **Bổ sung thành:** Cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện phải kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ cấp phó các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy hoặc cấp phó các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội huyện và tương đương ít nhất từ đủ 12 tháng và đáp ứng quy định của các tổ chức chính trị - xã hội cấp Trung ương. Nếu là Huyện ủy viên phải đảm bảo đầy đủ tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp huyện và tương đương được quy định tại khoản 1.3, mục I và khoản 14, mục II, Quy định 1913-QĐ/TU, ngày 20/5/2020; khoản 2, khoản 3, **mục I Quy định 244-QĐ/TU, ngày 14/6/2021** của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

6. Cấp trưởng, cấp phó các cơ quan, ban, ngành của huyện

6.1. Sửa đổi nội dung: Trình độ tin học, ngoại ngữ:

- **Quy định hiện hành:** “Theo quy định hiện hành”.

- **Sửa đổi thành:** Có trình độ ngoại ngữ, tin học cần thiết và phù hợp với vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6.2. Bổ sung nội dung: Cấp trưởng các cơ quan, ban, ngành huyện

- **Quy định hiện hành:** Cấp trưởng các cơ quan, ban, ngành huyện phải kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ cấp phó các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy hoặc cấp phó các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội huyện và tương đương ít nhất từ đủ 12 tháng và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Chính phủ, bộ, ngành và của UBND tỉnh. Nếu là Huyện ủy viên phải đảm bảo đầy đủ tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp huyện và tương đương được quy định tại khoản 1.3 mục I và khoản 14 mục II, Quy định 1913-QĐ/TU, ngày 20/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- **Bổ sung thành:** Cấp trưởng các cơ quan, ban, ngành huyện phải kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ cấp phó các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy hoặc cấp phó các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội huyện và tương đương ít nhất từ đủ 12 tháng và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Chính phủ, bộ, ngành và của UBND tỉnh. Nếu là Huyện ủy viên phải đảm bảo đầy đủ tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp huyện và tương đương được quy định tại khoản 1.3, mục I và khoản 14, mục II Quy định 1913-QĐ/TU, ngày 20/5/2020; khoản 2, khoản 3 **mục I Quy định 244-QĐ/TU, ngày 14/6/2021** của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

7. Bí thư, Phó Bí thư, Cấp ủy viên các chi, đảng bộ khối cơ quan

Sửa đổi nội dung: Trình độ tin học, ngoại ngữ:

- **Quy định hiện hành:** “Theo quy định hiện hành”.

- **Sửa đổi thành:** Có trình độ ngoại ngữ, tin học cần thiết và phù hợp với vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

8. Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện

8.1. Sửa đổi nội dung: Trình độ tin học, ngoại ngữ:

- **Quy định hiện hành:** “Theo quy định hiện hành”.

- **Sửa đổi thành:** Có trình độ ngoại ngữ, tin học cần thiết và phù hợp với vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

8.2. Bổ sung nội dung: Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện

- **Quy định hiện hành:** Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện là Trưởng Ban Tuyên giáo cấp ủy cấp huyện theo chế độ kiêm nhiệm phải bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ cấp huyện và tương đương được quy định tại khoản 1.3 mục I và khoản 15, mục II, Quy định 1913-QĐ/TU, ngày 20/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- **Bổ sung thành:** Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện là Trưởng Ban Tuyên giáo cấp ủy cấp huyện theo chế độ kiêm nhiệm phải bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ cấp huyện và tương đương được quy định tại khoản 1.3 mục I và khoản 15, mục II Quy định 1913-QĐ/TU, ngày 20/5/2020; khoản 2, khoản 3, mục I và khoản 10, mục II, Quy định 244-QĐ/TU, ngày 14/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

9. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã

9.1. Sửa đổi nội dung: Trình độ tin học, ngoại ngữ:

- **Quy định hiện hành:** “Theo quy định hiện hành”.

- **Sửa đổi thành:** Có trình độ ngoại ngữ, tin học cần thiết và phù hợp với vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

9.2. Bổ sung nội dung:

Hoàn thành tốt nhiệm vụ 03 năm liền kề thời điểm được giới thiệu ứng cử. Trường hợp tái cử thì thực hiện theo Quy định số 105-QĐ/TW, ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.

10. Ủy viên Ban Thường vụ cấp xã

10.1. Sửa đổi nội dung: Trình độ tin học, ngoại ngữ:

- **Quy định hiện hành:** “Theo quy định hiện hành”.

- **Sửa đổi thành:** Có trình độ ngoại ngữ, tin học cần thiết và phù hợp với vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

10.2. Bổ sung, sửa đổi nội dung:

- **Quy định hiện hành:** Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã ít nhất 12 tháng và hoàn thành tốt nhiệm vụ 03 năm liên tục đến thời điểm cơ cấu.

- **Bổ sung, sửa đổi thành:** Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã ít nhất từ đủ 12 tháng và hoàn thành tốt nhiệm vụ 03 năm liền kề thời điểm được giới thiệu ứng cử. Trường hợp tái cử thì thực hiện theo Quy định số 105-QĐ/TW, ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.

11. Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy cấp xã

11.1. Sửa đổi nội dung: Trình độ tin học, ngoại ngữ:

- **Quy định hiện hành:** “Theo quy định hiện hành”.

- **Sửa đổi thành:** Có trình độ ngoại ngữ, tin học cần thiết và phù hợp với vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

11.2. Bổ sung, sửa đổi: Bí thư cấp xã

- **Quy định hiện hành:** Bí thư cấp xã phải kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh Phó Bí thư cấp xã ít nhất 12 tháng và hoàn thành tốt nhiệm vụ 03 năm liên tục tính đến thời điểm cơ cấu.

- **Bổ sung thành:** Bí thư cấp xã phải kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh Phó Bí thư cấp xã ít nhất từ đủ 12 tháng và hoàn thành tốt nhiệm vụ 03 năm liền kề thời điểm được giới thiệu ứng cử. Trường hợp tái cử thì thực hiện theo Quy định số 105-QĐ/TW, ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.

11.3. Bổ sung, sửa đổi: Phó Bí thư cấp xã

- **Quy định hiện hành:** Phó Bí thư cấp xã phải kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã hoặc Phó Chủ tịch HĐND hoặc Phó Chủ tịch UBND cấp xã ít nhất 12 tháng và hoàn thành tốt nhiệm vụ 03 năm liên tục tính đến thời điểm cơ cấu.

- **Bổ sung, sửa đổi thành:** Phó Bí thư cấp xã phải kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã hoặc Phó Chủ tịch HĐND hoặc Phó Chủ tịch UBND cấp xã ít nhất từ đủ 12 tháng và hoàn thành tốt nhiệm vụ 03 năm liền kề thời điểm được giới thiệu ứng cử. Trường hợp tái cử thì thực hiện theo Quy định số 105-QĐ/TW, ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.

12. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã

12.1. Sửa đổi nội dung: Trình độ tin học, ngoại ngữ:

- **Quy định hiện hành:** “Theo quy định hiện hành”.

- **Sửa đổi thành:** Có trình độ ngoại ngữ, tin học cần thiết và phù hợp với vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

12.2. Bổ sung, sửa đổi nội dung: Chủ tịch HĐND cấp xã

- **Quy định hiện hành:** Chủ tịch HĐND cấp xã phải kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ của Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã hoặc Phó Chủ tịch HĐND hoặc Phó Chủ tịch UBND cấp xã ít nhất 12 tháng và hoàn thành tốt nhiệm vụ 03 năm liên tục tính đến thời điểm cơ cấu.

- **Bổ sung, sửa đổi thành:** Chủ tịch HĐND cấp xã phải kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ của Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã hoặc Phó Chủ tịch HĐND hoặc Phó Chủ tịch UBND cấp xã ít nhất từ đủ 12 tháng và hoàn thành tốt nhiệm vụ 03 năm liên tục tính đến thời điểm được giới thiệu ứng cử. **Trường hợp tái cử thì thực hiện theo Quy định số 105-QĐ/TW, ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.**

12.3. Bổ sung, sửa đổi nội dung: Phó Chủ tịch HĐND cấp xã

- **Quy định hiện hành:** Phó Chủ tịch HĐND cấp xã phải kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã ít nhất 12 tháng và hoàn thành tốt nhiệm vụ 03 năm liên tục tính đến thời điểm cơ cấu.

- **Bổ sung, sửa đổi thành:** Phó Chủ tịch HĐND cấp xã phải kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã ít nhất từ đủ 12 tháng và hoàn thành tốt nhiệm vụ 03 năm liên tục tính đến thời điểm giới thiệu ứng cử. **Trường hợp tái cử thì thực hiện theo Quy định số 105-QĐ/TW, ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.**

13. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

13.1. Sửa đổi nội dung: Trình độ tin học, ngoại ngữ:

- **Quy định hiện hành:** “Theo quy định hiện hành”.

- **Sửa đổi thành:** Có trình độ ngoại ngữ, tin học cần thiết và phù hợp với vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

13.2. Bổ sung, sửa đổi nội dung: Chủ tịch UBND cấp xã

- **Quy định hiện hành:** Chủ tịch UBND cấp xã phải kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ của Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã hoặc Phó Chủ tịch HĐND hoặc Phó Chủ tịch UBND cấp xã ít nhất 12 tháng; hoàn thành tốt nhiệm vụ 03 năm liên tục tính đến thời điểm cơ cấu.

- **Bổ sung, sửa đổi thành:** Chủ tịch UBND cấp xã phải kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ của Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã hoặc Phó Chủ tịch HĐND hoặc Phó Chủ tịch UBND cấp xã ít nhất từ đủ 12 tháng; hoàn thành tốt nhiệm vụ 03 năm liên tục tính đến thời điểm giới thiệu ứng cử. **Trường hợp tái cử thì thực hiện theo Quy định số 105-QĐ/TW, ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.**

13.3. Bổ sung, sửa đổi nội dung: Phó Chủ tịch UBND cấp xã

- **Quy định hiện hành:** Phó Chủ tịch UBND cấp xã phải kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã ít nhất 12 tháng và hoàn thành tốt nhiệm vụ 03 năm liên tục tính đến thời điểm cơ cấu.

- **Bổ sung, sửa đổi thành:** Phó Chủ tịch UBND cấp xã phải kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã ít nhất từ đủ 12 tháng và hoàn thành tốt nhiệm vụ 03 năm liên tục tính đến thời điểm giới thiệu ứng cử. **Trường hợp tái cử thì thực hiện theo Quy định số 105-QĐ/TW, ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.**

III. Một số trường hợp đặc thù áp dụng tiêu chuẩn chức danh khi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử

* Bổ sung điểm 4 :

- **Quy định hiện hành:** Khi xem xét trường hợp bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử vượt cấp hoặc chưa đủ thời gian giữ chức vụ quy định đủ 01 năm (12 tháng) thì Ban Thường vụ Huyện ủy sẽ xem xét, quyết định đối với những trường hợp cán bộ có uy tín, thành tích nổi trội, bản lĩnh, năng lực nổi trội, triển vọng phát triển, nhất là cán bộ trẻ; đối với các chức danh chưa có trong quy định này thì áp dụng tiêu chuẩn chung và vận dụng tiêu chuẩn chức danh tương đương có vị trí, tính chất tương đồng.

- **Bổ sung thành:** Khi xem xét trường hợp bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử vượt cấp hoặc chưa đủ thời gian giữ chức vụ quy định đủ 01 năm (12 tháng) thì Ban Thường vụ Huyện ủy sẽ xem xét, quyết định đối với những trường hợp cán bộ **là người được xác định có tài năng trong hoạt động công vụ**, có uy tín, thành tích nổi trội, bản lĩnh, năng lực nổi trội, triển vọng phát triển, nhất là cán bộ trẻ; đối với các chức danh chưa có trong quy định này thì áp dụng tiêu chuẩn chung và vận dụng tiêu chuẩn chức danh tương đương có vị trí, tính chất tương đồng.

Các nội dung khác trong Quy định số 128-QĐ/HU, ngày 03/11/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy giữ nguyên hiệu lực thi hành. Giao Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện hợp nhất Quy định số 128-QĐ/HU, ngày 03/11/2020 và Quy định này thành văn bản chung gửi đến các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy, cơ quan, ban, ngành, Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội huyện để thuận lợi trong nghiên cứu và áp dụng.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND huyện,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- Các ban, ngành, Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu VPH.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Lương Kim Sơn